

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2200 /UBND
V/v hướng dẫn xây
dựng dự toán ngân sách
nhà nước năm 2020

Đức Phổ, ngày 26 tháng 7 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện.

Căn cứ Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2020, kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2020 - 2022; kế hoạch tài chính 5 năm tính, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 4115/UBND-KT ngày 22/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025;

Để công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 đạt yêu cầu, Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn công tác đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2019 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2019:

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2019:

Căn cứ kết quả thu ngân sách 6 tháng đầu năm, đánh giá kết quả thu ngân sách năm 2019 trên cơ sở thực hiện các biện pháp phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN đã được giao; trong đó tập trung phân tích một số vấn đề chủ yếu như sau:

- Kết quả thực hiện thu NSNN năm 2019, so với dự toán Ủy ban nhân dân huyện giao và nhiệm vụ thu ngân sách Hội đồng nhân dân quyết nghị. Phấn đấu thực hiện tăng thu NSNN tối thiểu 5% so với dự toán được Ủy ban nhân dân huyện giao.

- Đánh giá tình hình xử lý và thu hồi nợ thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế năm 2019: Xác định số nợ thuế đến ngày 31/12/2018, dự kiến số nợ phát sinh trong năm 2019, số nợ thuế thu hồi được trong năm 2019 và số nợ thuế đến ngày 31/12/2019. Tổng hợp, phân loại đầy đủ, chính xác số thuế nợ đọng theo quy định (nợ đọng theo từng loại doanh nghiệp, từng sắc thuế và ở từng ngành).

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2019:

2.1. Đối với nhiệm vụ chi đầu tư phát triển:

- Tình hình thực hiện chi ĐTPT năm 2019: Tình hình thực hiện kế hoạch ĐTPT năm 2019, bao gồm giá trị khối lượng thực hiện, vốn thanh toán đến hết tháng 6/2019 (gồm thanh toán khối lượng hoàn thành và thanh toán tạm ứng vốn đầu tư), dự kiến khối lượng thực hiện và vốn thanh toán đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 (có biểu phụ lục chi tiết từng dự án, số liệu về tổng mức đầu tư được duyệt, vốn thanh toán lũy kế đến hết năm 2018, kế hoạch vốn và ước thực hiện năm 2019, kèm theo thuyết minh).

- Tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG), chương trình mục tiêu (CTMT), các chương trình dự án sử dụng nguồn vốn ODA (viện trợ ODA và vay ODA) và vốn vay ưu đãi (tiến độ giải ngân, khả năng đảm bảo vốn đối ứng).

- Tổng hợp, đánh giá tình hình nợ đọng khối lượng đầu tư XDCB nguồn NSNN (bao gồm cả trái phiếu Chính phủ) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012, số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 và số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015; Số nợ đến ngày 31/12/2018, số trả nợ trong năm 2019, ước số còn nợ đến ngày 31/12/2019 (chi tiết từng dự án).

- Đánh giá tình hình quyết toán dự án đầu tư hoàn thành, trong đó nêu rõ: số dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán theo quy định đến hết tháng 6 năm 2019 và dự kiến đến hết năm 2019; số dự án đã hoàn thành nhưng chưa được quyết toán, nguyên nhân và giải pháp xử lý.

2.2. Đối với nhiệm vụ chi thường xuyên:

- Đánh giá, phân tích kết quả bố trí, quản lý sử dụng ngân sách thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội theo từng chỉ tiêu nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân huyện giao trong năm 2019.

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và bổ sung, sửa đổi tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ. Đánh giá tình hình tổ chức triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Đánh giá tổng thể toàn bộ các chính sách, chế độ; tình hình thực hiện đối với từng chính sách, có báo cáo cụ thể đối tượng (*trong đó chi tiết đối với hộ nghèo thu nhập, nghèo đa chiều đối với từng tiêu chí thiếu hụt dịch vụ cơ bản*), nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách năm 2020 (*có thuyết minh cơ sở xác định, cách tính*); rà soát, kiến nghị bổ sung, sửa đổi các chính sách, chế độ không phù hợp với thực tế:

- Báo cáo về biên chế, quỹ lương, phụ cấp, trợ cấp năm 2019 và dự kiến năm 2020; xác định nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/người/tháng tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ. Xác định nguồn cải cách tiền lương năm 2019, dự kiến năm 2020 và số còn dư (nếu có) sau khi đã đảm bảo đủ nhu cầu cải cách tiền lương trong năm 2019, năm 2020, để chi trả thay phần NSTW hỗ trợ để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành (giảm tương ứng phần NSTW phải hỗ trợ theo chế độ) theo quy định tại Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

II. Công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020:

1. Xây dựng dự toán thu ngân sách trên địa bàn:

a) Năm 2020 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Huyện Đảng bộ lần thứ XX và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2016-2020 đã được Đại hội Đảng các cấp thông qua, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội và ngân sách năm 2019 trên cơ sở dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2020 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế của địa phương và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng khoản thu theo chế độ; dự toán thu năm 2020 tăng tối thiểu 5% so với ước thực hiện dự toán thu năm 2019.

b) Dự toán thu NSNN năm 2020 phải được xây dựng trên cơ sở hệ thống dữ liệu đối tượng nộp thuế; đảm bảo tính đúng, đủ từng khoản thu, sắc thuế, lĩnh vực thu đối với từng địa bàn.

c) Các khoản thu phí, lệ phí nộp ngân sách và để lại chi theo quy định:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương ước số thu phí, lệ phí thực hiện năm 2019, dự kiến những yếu tố tác động đến số thu năm 2020 để xây dựng dự toán thu phù hợp, tích cực, cụ thể theo từng khoản thu phí, lệ phí (số thu, số được để lại chi theo chế độ chi tiết các lĩnh vực chi tương ứng, số nộp NSNN).

Riêng các cơ quan quản lý hành chính nhà nước dự kiến số phí được để lại chi theo quy định (chi tiết dự kiến việc sử dụng cho chi thường xuyên theo quy định, chi cho các chương trình, dự án đầu tư đã được phê duyệt - nếu có, theo phân kỳ năm 2020 và tiến độ triển khai thực tế).

d) Đối với khoản thu học phí và các khoản thu dịch vụ sự nghiệp công (không thuộc danh mục phí, lệ phí theo quy định của Luật Phí và lệ phí), không là chỉ tiêu giao dự toán thu, chi NSNN cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhưng phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền giám sát theo quy định. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn từ nguồn thu này và các khoản thu khác được để lại chi để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

2. Về xây dựng dự toán chi ngân sách:

Dự toán chi NSNN cần được xây dựng theo hướng tiếp tục quán triệt các giải pháp về tiết kiệm chi tiêu, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách nhằm ổn định kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững.

Việc xây dựng dự toán chi NSNN năm 2020 đối với một số lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể được thực hiện như sau:

2.1. Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển:

Việc bố trí phân bổ vốn đầu tư từ NSNN năm 2020 phải quán triệt các nguyên tắc sau:

a) Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSNN (bao gồm cả nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn viện trợ, vốn TPCP, nguồn thu xổ số kiến thiết, nguồn thu tiền sử dụng đất) đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 – 2020; đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28/8/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 2781/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách cấp huyện.

b) Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSNN cần chi tiết theo các lĩnh vực chi phù hợp với quy định của Luật NSNN và sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên:

- Bố trí đủ dự toán năm 2020 để đảm bảo thanh toán hết nợ xây dựng cơ bản và thu hồi hết số vốn ứng trước của các dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

- Bố trí đủ theo nhu cầu vốn trong phạm vi kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 đã giao của các dự án hoàn thành trong năm 2020;

- Bố trí vốn đầy đủ theo phân kỳ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu; đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các dự án quan trọng quốc gia, dự án có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội;

- Bố trí đủ vốn đối ứng các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư PPP;

- Chỉ bố trí cho các dự án khởi công mới nếu còn nguồn và đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

2.2. Chi thường xuyên:

a) Các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách huyện và các địa phương căn cứ nhiệm vụ chính trị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên, chế độ chính sách, định mức chi hiện hành để xây dựng dự toán chi thường xuyên cho từng lĩnh vực chi theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2020, đảm bảo đúng chính sách, chế độ, định mức chi NSNN; ngoài ra cần lưu ý:

+ Rà soát đầy đủ các chủ trương, chế độ, chính sách để đảm bảo xây dựng dự toán đầy đủ, chính xác và thuyết minh cụ thể cơ sở tính toán.

+ Tăng cường trách nhiệm về tính chính xác của số liệu hoặc cơ sở tính của các chế độ, chính sách đối với từng ngành, lĩnh vực và địa phương, tránh tình trạng bỏ sót nhiệm vụ chi dẫn đến bổ sung dự toán nhiều lần trong năm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều hành ngân sách và đơn vị bị động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị giao.

+ Khắc phục những tồn tại như xây dựng dự toán quá cao so với khả năng cân đối nguồn thu, thiếu nhiệm vụ chi, trùng lặp về đối tượng, nhiệm vụ chi làm ảnh hưởng đến công tác xây dựng dự toán chung của huyện. Đơn vị sử dụng NSNN lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí.

- *Dự toán chi thường xuyên phải triệt để tiết kiệm; Dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền, thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài.*

- *Đối với dự toán kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất cần thực hiện theo hướng dẫn quy định tại Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính, dự toán của các cơ quan, đơn vị và địa phương gửi kèm thuyết minh chi tiết về tên công trình; mục tiêu sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng; sự cần thiết, lý do thực hiện; văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền; khối lượng công việc dự kiến; thời gian bắt đầu, kết thúc; dự toán kinh phí theo các nguồn vốn và phân kỳ thực hiện hàng năm.*

- *Dự toán chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể xây dựng gắn với mục tiêu, nhiệm vụ tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị theo Kết luận số 17-KL/TW; việc rà soát, sắp xếp lại bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, chi tiết việc triển khai từng mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong năm 2019; tinh giản biên chế với mức giảm biên chế năm 2020 theo quyết định của cấp thẩm quyền hoặc theo Đề án tinh giản biên chế được duyệt (nếu có).*

b) Dự toán chi hoạt động năm 2020 của các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng trên cơ sở tiến độ đã thực hiện giai đoạn 2016 - 2019; mục tiêu, nhiệm vụ tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị theo Kết luận số 17- KL/TW; các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp theo Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; chi tiết việc triển khai từng mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong năm 2019; xác định mức giảm dự toán gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2020.

c) Một số lưu ý thêm khi xây dựng dự toán NSNN năm 2020:

- *Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Thuyết minh cơ sở xây dựng dự toán chi thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập,*

chính sách phụ cấp thâm niên ngành giáo dục, chính sách ưu đãi đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo thẻ; kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm (NSTW chỉ hỗ trợ cho các địa phương có khó khăn về ngân sách theo Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 09/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

- *Chi sự nghiệp y tế*: Thuyết minh cụ thể cơ sở tính toán nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm nghiệm, xử lý tiêu hủy thực phẩm không an toàn, kinh phí thanh tra, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm.

- *Chi các hoạt động kinh tế*: Xây dựng trên cơ sở khối lượng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và chế độ, định mức chi ngân sách quy định; tập trung bố trí chi cho những nhiệm vụ quan trọng: duy tu bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kinh tế trọng yếu (giao thông, thủy lợi, đê điều và công trình phòng chống thiên tai) để tăng thời gian sử dụng và hiệu quả đầu tư; bảo đảm an toàn giao thông; tìm kiếm cứu nạn; thực hiện nhiệm vụ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến công. Xây dựng dự toán kinh phí Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp kinh tế công lập theo quy định của Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ và Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, kinh phí thực hiện đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- *Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể*: Thuyết minh rõ các nội dung sau:

+ Số biên chế năm 2020 (bằng số được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2019, trừ đi (-) số biên chế giảm trong năm (nghỉ theo chế độ và tinh giản biên chế trong năm 2019, cộng với (+) số bổ sung trong năm 2019), trong đó làm rõ số biên chế thực có mặt đến thời điểm lập dự toán, số biên chế chưa tuyển theo chỉ tiêu được duyệt (nếu có).

+ Xác định Quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng (tính đủ 12 tháng) do NSNN đảm bảo, bao gồm:

(i) Quỹ tiền lương, phụ cấp của số biên chế được duyệt, thực có mặt tính đến thời điểm lập dự toán, được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ; phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, BHYT, kinh phí công đoàn);

(ii) Quỹ tiền lương, phụ cấp của số biên chế được duyệt nhưng chưa tuyển,

được dự kiến trên cơ sở mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng, hệ số lương 2,34/biên chế và các khoản đóng góp theo chế độ;

(iii) Giảm quỹ tiền lương gắn với tinh giản biên chế.

+ Thuyết minh cơ sở xây dựng dự toán các khoản chi đặc thù (cơ sở pháp lý, nội dung chi, mức chi, các nội dung liên quan khác) năm 2020 trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

+ Kinh phí tổ chức Đại hội Đảng các cấp.

- Đối với các tổ chức chính trị, xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách hỗ trợ kinh phí hoạt động, dự toán ngân sách năm 2020 được xác định căn cứ vào việc tăng, giảm nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao trong năm 2020.

c) Năm 2020, tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương để điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm theo quy định. Theo đó, tiếp tục cơ chế tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; nguồn tăng thu NSĐP (*không kể thu tiền sử dụng đất*); phần kinh phí dành ra từ giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước còn dư (nếu có); đồng thời, yêu cầu các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có nguồn thu được giao tự chủ phần đầu tăng thu cùng với lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ và sử dụng nguồn thu này ưu tiên để thực hiện cải cách tiền lương.

d) Dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế:

Việc lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2020 theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 26/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thực hiện

đ) Dự toán chi từ nguồn thu được để lại theo chế độ:

Các địa phương, đơn vị thực hiện lập dự toán chi từ nguồn thu được để lại báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định mẫu biểu tại Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

e) Xây dựng báo cáo các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách phải lập báo cáo tình hình thu - chi tài chính năm 2019 và dự kiến kế hoạch thu - chi tài chính năm 2020 của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý, gửi kèm báo cáo dự toán NSNN năm 2020 của cơ quan, đơn vị mình tới cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Trong đó, thuyết minh chi tiết về số dư, số phát sinh thu từ NSNN cấp, từ huy động, tài trợ,...; số chi cho các nhiệm vụ; tình hình biến động về vốn điều lệ, nguồn vốn hoạt động và các văn bản pháp luật mới ban hành

liên quan đến quỹ (nếu có). Đánh giá hiệu quả hoạt động, các khó khăn, vướng mắc phát sinh và kiến nghị giải pháp xử lý.

III. Tổ chức thực hiện:

a) Đề công tác tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách đảm bảo thời gian báo cáo UBND tỉnh và Sở Tài chính. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn và các đơn vị dự toán tổ chức công tác xây dựng, tổng hợp và báo cáo dự toán ngân sách năm 2020 theo đúng Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và những nội dung hướng dẫn tại Công văn này gửi về UBND huyện (qua Phòng Tài chính – KH) trước ngày 05/8/2019.

b) Biểu mẫu sử dụng cho công tác lập dự toán năm 2020 cụ thể như sau:

- Các địa phương, đơn vị dự toán căn cứ chức năng nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị mình để áp dụng biểu mẫu cho phù hợp:

+ Các đơn vị dự toán lập từ Biểu số 05 đến Biểu số 18, Quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 và Biểu số 02, số 03 Quy định tại Thông tư 71/2017/TT-BTC ngày 13/7/2017 của Bộ Tài chính.

+ Đối với UBND các xã, thị trấn lập từ Biểu số 01 đến Biểu số 5 Quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 và Biểu số 02, số 03 Quy định tại Thông tư 71/2017/TT-BTC ngày 13/7/2017 của Bộ Tài chính.

Các Biểu mẫu được đăng tải trên Website của UBND huyện Đức Phổ theo địa chỉ: ducpho.quangngai.gov.vn

c) Chú ý: Thuyết minh cơ sở tính toán các chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2020 của địa phương, đơn vị phải chi tiết, cụ thể đặc biệt các nhiệm vụ chi không thường xuyên.

Sau thời gian quy định trên, nếu các địa phương, đơn vị không gửi dự toán hoặc thuyết minh dự toán không chi tiết và đầy đủ thì thủ trưởng đơn vị, địa phương đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện và dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi không thường xuyên năm 2020 không được bố trí.

Trong quá trình xây dựng dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 nếu có những vướng mắc đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND Huyện (qua phòng Tài chính – KH huyện), để được giải đáp và hướng dẫn cụ thể. *MKS*

Nơi nhận: *JK*

- Như trên;
- TTHU, TTHĐND (Báo cáo);
- CT, PCT UBND huyện;
- Ban kinh tế-xã hội HĐND huyện;
- Kho bạc nhà nước Đức Phổ;
- Chi cục thuế Khu vực Đức Phổ-Ba Tơ;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Phước Kiên